

Số: 48/2023/QĐST-DS

Quận 11, ngày 11 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Mỹ Duyên.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Quốc Thiên Hương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 118/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 6/2023/QĐST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Đặng Văn H, sinh năm 1955; địa chỉ: D đường T, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà Đặng Thị H1, sinh năm 1962; địa chỉ cư trú cuối cùng: 42B/8 đường T, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đặng Văn H2, sinh năm 1966;

2. Ông Đặng Văn H3, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ: D đường T, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;

3. Ông Đặng Văn H4, sinh năm 1957; địa chỉ: D đường T, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Ông Đặng Văn H là người yêu cầu trình bày:

Cha mẹ của ông **Đặng Văn H** là ông **Đặng Ngọc N**, sinh năm 1927, chết năm 2000 (Trích lục khai tử số 104/TLKT-BS ngày 14/04/2022) và bà **Lại Thị M**, sinh năm 1935, chết năm 2021 (Trích lục khai tử số 105/TLKT-BS do Ủy ban nhân dân Phường **D**, Quận **A**, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/04/2022). Bà **M** và ông **N** có 06 con chung, gồm: **Đặng Văn H**, sinh năm 1955; **Đặng Văn H4**, sinh năm 1957; **Đặng Thị H1**, sinh năm 1962; **Đặng Văn H5**, sinh năm 1964, chết năm 1983 (Giấy báo tử ngày 19/09/1984); **Đặng Văn H2**, sinh năm 1966 và **Đặng Văn H3**, sinh năm 1968.

Bà **Đặng Thị H1** là em ruột của ông **Đặng Văn H**. Năm 1981, bà **Đặng Thị H1** bị cưỡng bức lao động đến 07/5/1983 thì nhập khẩu lại. Sau đó, ngày 05/9/1984 bà **H1** bỏ đi và mất tích, công an đã xóa khẩu của bà **H1**. Từ đó đến nay, gia đình hoàn toàn không có tin tức gì của bà **H1**. Bà **H1** không có chồng con, do đó, ông **H** là anh ruột của bà **H1** yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà **Đặng Thị H1** để gia đình bỏ túc hồ sơ phân chia di sản thừa kế.

* Các ông/bà **Đặng Văn H4**, **Đặng Văn H2**, **Đặng Văn H3** là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất với ý kiến trình bày của ông **Đặng Văn H** và không có ý kiến nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông **Đặng Văn H** yêu cầu tuyên bố bà **Đặng Thị H1**, sinh năm 1962; địa chỉ cư trú cuối cùng: 42B/8 đường **T**, Phường **D**, Quận **A**, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Đây là yêu cầu việc dân sự, bà **H1** có nơi cư trú cuối cùng tại **Quận A** nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh theo Khoản 4 Điều 27; Điểm a Khoản 2 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Do người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo đúng quy định tại Khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về các yêu cầu của các đương sự:

Xét yêu cầu của ông **Đặng Văn H**: Mẹ ruột là bà **Lại Thị M** và cha ruột là ông **Đặng Ngọc N** có các con chung, gồm: Ông/bà: **Đặng Văn H**, **Đặng Văn H4**, **Đặng Thị H1**, **Đặng Văn H5**, **Đặng Văn H2** và **Đặng Văn H3**.

Bà **Đặng Thị H1** sống chung với gia đình tại địa chỉ **D** đường **T**, Phường **D**, Quận **A**, Thành phố Hồ Chí Minh từ nhỏ, đến năm 1981 bà **Đặng Thị H1** bị cưỡng bức lao động đến 07/5/1983 thì nhập khẩu lại. Sau đó, ngày 05/9/1984 bà **H1** bỏ đi và mất tích, công an đã xóa khẩu của bà **H1**. Nay ông **H** yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà **Đặng Thị H1**.

[3] Căn cứ pháp lý để giải quyết yêu cầu:

Theo kết quả xác minh của Công an P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh như sau: “Bà Đặng Thị H1, sinh năm 1982, có hộ khẩu thường trú từ 28/09/1976 đến tháng 10/1981 cường bức lao động đến 07/05/1983 về nhập hộ khẩu lại, đến ngày 05/09/1984 xóa khẩu tại địa chỉ D đường T, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quan hệ nhân thân gia đình của bà Đặng Thị H1 gồm:

- C: Đặng Ngọc N, sinh năm 1927
- Mẹ: Lại Thị M, sinh năm 1935
- Anh : Đặng Văn H, sinh năm 1955
- Anh: Đặng Văn H4, sinh năm 1957
- Em: Đặng Văn H5, sinh năm 1964
- Em : Đặng Văn H2, sinh năm 1966
- Em : Đặng Văn H3, sinh năm 1968

Ngày 20/10/2022, Tòa án nhân dân Quận 11 đã ra Quyết định số 111/2022/QĐ-TA thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với bà Đặng Thị H1. Ông Đặng Văn H đã đăng báo trung ương C kỳ liên tiếp vào các ngày 29/10/2022, 30/10/2022 và 31/10/2022 và nhắn thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin là Đ tại Thành phố Hồ Chí Minh vào các ngày 03, 04, 05/11/2022 để tìm kiếm bà Đặng Thị H1 theo thông báo tìm kiếm của Tòa án nhưng hết thời hạn 04 tháng vẫn không có tin tức của bà Đặng Thị H1.

Căn cứ vào các kết quả xác minh nói trên và căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc. Tòa án xác định bà Đặng Thị H1 có nơi cư trú cuối cùng D đường T, Phường D, Quận A, bà H1 đi khỏi địa phương từ năm 1981 đến nay vẫn không có tin tức xác thực là còn sống. Người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh chị em ruột của bà H1 cũng xác định bà H1 từ năm 1981 đến nay không có tin tức, đã đăng thông báo tìm kiếm theo quy định pháp luật nhưng vẫn không có kết quả. Công an địa phương đã xóa khẩu đối với bà Đặng Thị H1 từ 05/9/1984.

Căn cứ vào điểm d Khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra Quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp: Biệt tích 05 năm liên trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống”.

Tại phiên họp, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 về việc giải quyết yêu cầu của đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của pháp luật, tuy nhiên chưa đảm bảo thời gian giải quyết vụ việc; người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Đối với nội dung vụ việc: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Văn H yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đặng Thị H1 là đã chết từ ngày 06/9/1989.

Từ những nhận định trên, Tòa án có đủ cơ sở pháp lý chấp nhận yêu cầu của ông **Đặng Văn H** xin tuyên bố bà **Đặng Thị H1**, sinh năm 1962; địa chỉ cư trú cuối cùng: 42B/8 **đường T, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh** là đã chết.

Căn cứ xác minh **Công an P1, quận A** đã xác định bà **Đặng Thị H1** xóa khẩu vào ngày 05/09/1984 nên Tòa án lấy ngày 05/09/1984 là ngày biết tin tức cuối cùng của bà **H1**. Căn cứ vào điểm d Khoản 1 Điều 71 và căn cứ vào Khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; Tòa án xác định ngày chết của bà **Đặng Thị H1** là ngày kế tiếp của ngày sau 05 (năm) năm kể từ ngày biết tin tức cuối cùng của bà **H1**. Vì vậy, cần xác định ngày chết của bà **H1** là năm 06/9/1989.

Từ những căn cứ nhận định của Tòa án là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, vì vậy, xét thấy ông **Đặng Văn H** yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với bà **Đặng Thị H1** là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Căn cứ điểm đ, Khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 ông **Đặng Văn H** được miễn nghĩa vụ nộp lệ phí do là người cao tuổi.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 361, 370, 371, 372, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 68, 71 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông **Đặng Văn H**.

Tuyên bố bà **Đặng Thị H1**, sinh năm 1962; địa chỉ cư trú cuối cùng: 42B/8 **đường T, Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh** là đã chết từ ngày 06/9/1989.

Ông **Đặng Văn H** được quyền liên hệ chính quyền địa phương để làm thủ tục khai tử cho bà **Đặng Thị H1**.

Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ khác về nhân thân của bà **Đặng Thị H1** được giải quyết như đối với một người đã chết.

Quan hệ về tài sản của bà **Đặng Thị H1** được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản thuộc quyền sở hữu của bà **Đặng Thị H1** được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông **Đặng Văn H** được miễn nghĩa vụ nộp lệ phí do là người cao tuổi.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Mỹ Duyên